

Số: 257/BC-CP

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2024

**BÁO CÁO**

**Tiếp thu, giải trình một số nội dung về đề nghị bổ sung dự án  
Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp  
vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024**

Kính gửi: Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Thực hiện ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Thông báo số 3604/TB-TTKQH ngày 13/5/2024 của Tổng Thư ký Quốc hội, trên cơ sở ý kiến thẩm tra của các cơ quan của Quốc hội (Báo cáo số 2818/BC-UBPL15 ngày 10/5/2024 của Ủy ban Pháp luật và Công văn số 2029/UBTCNS15 ngày 09/5/2024 của Ủy ban Tài chính, Ngân sách), Chính phủ xin báo cáo tiếp thu, giải trình một số nội dung về hồ sơ đề nghị bổ sung dự án Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp (sau đây gọi tắt là dự án Luật) vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024, cụ thể như sau:

**1. Về cơ sở chính trị:** tiếp thu ý kiến thẩm tra, Chính phủ giao Bộ Tài chính nghiên cứu trong quá trình soạn thảo dự án Luật về nội dung: “*Kinh tế nhà nước là công cụ, lực lượng vật chất quan trọng để Nhà nước giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, định hướng, điều tiết, dẫn dắt thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội, khắc phục các khuyết tật của cơ chế thị trường*” và “*Củng cố, phát triển một số tập đoàn kinh tế nhà nước có quy mô lớn, hoạt động hiệu quả, có khả năng cạnh tranh khu vực và quốc tế trong một số ngành, lĩnh vực then chốt của nền kinh tế*” tại Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng về vai trò của doanh nghiệp nhà nước) và Hiến pháp năm 2013 về vai trò chủ đạo của doanh nghiệp nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

**2. Về hồ sơ đề nghị xây dựng Luật:** tiếp thu ý kiến thẩm tra, Chính phủ giao Bộ Tài chính gửi bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến và bản chụp ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức kèm theo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật đã báo cáo Chính phủ theo đúng quy định và đề nghị thời điểm trình Quốc hội xem xét, cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 8, thông qua tại Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV.

**3. Chính phủ nhất trí giao Bộ Tài chính, trong quá trình soạn thảo dự án Luật tiếp tục nghiên cứu, rà soát kỹ các yêu cầu trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết số 12-NQ/TW của Hội nghị lần**

thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Đề án định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV, các Nghị quyết có liên quan của Quốc hội và các cam kết quốc tế có liên quan để đề xuất sửa đổi các quy định không còn phù hợp, bổ sung các quy định điều chỉnh những vấn đề phát sinh, tháo gỡ vướng mắc, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn.

4. Chính phủ nhất trí giao Bộ Tài chính tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Quốc hội, các bộ, ngành, cơ quan có liên quan nghiên cứu, đánh giá tác động kỹ lưỡng, tổ chức lấy ý kiến rộng rãi, khảo sát thực tiễn theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính khả thi của Luật sau khi được ban hành.

5. Về các nội dung, ý kiến gợi mở cụ thể của các cơ quan thẩm tra của Quốc hội, Chính phủ xin được giải trình, tiếp thu tại Phụ lục kèm theo Báo cáo này.

Chính phủ trân trọng báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, trình Quốc hội quyết định bổ sung dự án Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Văn Phòng Quốc hội;
- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội;
- Ủy ban Tài chính, Ngân sách của Quốc hội;
- Các Bộ: Tài chính, Tư pháp;
- VPCP: BTCN, các PCN,  
các Vụ: QHĐP, ĐMDN;
- Lưu: VT, PL (2)

**TM. CHÍNH PHỦ  
TU. THỦ TƯỚNG  
BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**



**Hồ Đức Phức**

## Phụ lục

### TIẾP THU, GIẢI TRÌNH MỘT SỐ NỘI DUNG VỀ ĐỀ NGHỊ BỔ SUNG DỰ ÁN LUẬT QUẢN LÝ VÀ ĐẦU TƯ VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP VÀO CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG LUẬT, PHÁP LỆNH NĂM 2024

(Kèm theo Báo cáo số 25+/BC-CP ngày 20/5/2024 của Chính phủ)

Thực hiện ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Thông báo số 3604/TB-TTKQH ngày 13/5/2024 của Tổng Thư ký Quốc hội, trên cơ sở ý kiến thẩm tra của các cơ quan của Quốc hội (Báo cáo số 2818/BC-UBPL15 ngày 10/5/2024 của Ủy ban Pháp luật và Công văn số 2029/UBTCNS15 ngày 09/5/2024 của Ủy ban Tài chính, Ngân sách), Chính phủ xin báo cáo tiếp thu, giải trình một số nội dung cụ thể về hồ sơ đề nghị bổ sung dự án Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024 (sau đây gọi tắt là dự án Luật) như sau:

**1. Về đối tượng áp dụng:** có ý kiến cho rằng đối tượng áp dụng chưa thể hiện đúng tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TW vì đưa ra khái niệm mới về doanh nghiệp nhà nước khi bổ sung đối tượng điều chỉnh của Luật bao gồm doanh nghiệp có vốn nhà nước đầu tư khác. Quy định này đã đồng nhất vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp cấp 1 với vốn của doanh nghiệp cấp 1 đầu tư tại doanh nghiệp cấp 2 và chưa phân định rõ vốn của doanh nghiệp nhà nước với vốn của Nhà nước đầu tư trực tiếp tại doanh nghiệp (vốn đầu tư của chủ sở hữu tại doanh nghiệp/vốn điều lệ).

Về vấn đề này, Chính phủ xin báo cáo, giải trình như sau:

- Tại trang 14 Tờ trình số 79/TTr-BTC ngày 17/4/2024 của Bộ Tài chính, Chính phủ đã báo cáo và đề xuất:

Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước *xác định doanh nghiệp nhà nước là doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ hoặc cổ phần, vốn góp chi phối; được tổ chức và hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn... Nhà nước thực hiện đầy đủ trách nhiệm của chủ sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước, cổ phần, vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp; thực sự đóng vai trò là nhà đầu tư, chủ sở hữu, bình đẳng về quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm với các nhà đầu tư khác trong doanh nghiệp.*

Theo tinh thần nêu trên, Chính phủ xác định và đề xuất chính sách theo hướng Nhà nước với vai trò nhà đầu tư, thực hiện đầy đủ trách nhiệm của chủ sở hữu đối với cổ phần, vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp; Nhà nước cần xây dựng chính sách về chủ sở hữu vốn của nhà nước được đầu tư tại doanh nghiệp và tuân thủ một quy trình quản lý theo dòng vốn đầu tư, không quản lý pháp nhân của doanh nghiệp (doanh nghiệp hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp), đảm bảo phù hợp và thống nhất vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp phải được quản lý, giám sát.

- Đồng thời, tại trang 19 Tờ trình số 79/TTr-BTC ngày 17/4/2024 của Bộ Tài chính, Chính phủ đã đề xuất để phân công rõ, phân cấp mạnh về công tác quản lý, kiểm tra, giám sát, báo cáo, giải trình việc đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo hướng Nhà nước, Chính phủ quản lý đối với cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn, cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn quản lý theo phần vốn tại doanh nghiệp có vốn nhà nước đầu tư trực tiếp, doanh nghiệp có vốn nhà nước đầu tư trực tiếp chịu trách nhiệm quản lý theo phần vốn tại doanh nghiệp có vốn nhà nước đầu tư khác.

Do vậy, Chính phủ đề xuất đối tượng của Luật đã đảm bảo phù hợp với tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TW và đảm bảo không đồng nhất vốn nhà nước đầu tư trực tiếp tại doanh nghiệp (cấp 1) với vốn của doanh nghiệp có vốn nhà nước đầu tư trực tiếp đầu tư tại doanh nghiệp khác (cấp 2).

## **2. Về Chính sách 1 - Quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp**

- Về ý kiến đề nghị phân biệt khái niệm vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp và vốn của doanh nghiệp nhà nước; làm rõ nội hàm của các khái niệm vốn nhà nước, vốn của doanh nghiệp và vốn đầu tư của chủ sở hữu nhà nước tại doanh nghiệp.

Về vấn đề này, Chính phủ xin báo cáo, giải trình như sau:

Tại trang 17 và trang 18 điểm c1.1 Tờ trình số 79/TTr-BTC của Bộ Tài chính, Chính phủ xác định nội hàm, khái niệm vốn nhà nước tại doanh nghiệp trong Luật số 69/2014/QH13 hiện hành đã bất cập; thuật ngữ “vốn Nhà nước” đang còn có nhiều cách hiểu khác nhau và được quy định tại nhiều luật nhưng chưa có sự thống nhất, thiếu rõ ràng. Để khắc phục bất cập này, phù hợp với đối tượng điều chỉnh và nguyên tắc xây dựng Luật theo hướng quản lý theo dòng vốn đầu tư tại doanh nghiệp, không quản lý pháp nhân của doanh nghiệp, theo đó Chính phủ xác định khái niệm *Vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp là phần vốn của nhà nước làm chủ sở hữu được đầu tư tại doanh nghiệp và doanh nghiệp đã nhận tương ứng với tỷ lệ vốn góp tại doanh nghiệp*; đồng thời, tại trang 30 điểm c2.1 Tờ trình số 79/TTr-BTC của Bộ Tài chính đã xác định rõ nguồn vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp bao gồm 04 loại cụ thể.

- Về ý kiến đề nghị không quy định “*điều chuyển giữa các doanh nghiệp theo quyết định của cấp có thẩm quyền tương ứng tỷ lệ phần vốn nhà nước đầu tư trực tiếp tại doanh nghiệp*”.

Về vấn đề này, Chính phủ xin báo cáo, giải trình như sau:

Quỹ đầu tư phát triển được để lại tại doanh nghiệp được hình thành từ lợi nhuận sau thuế thuộc quyền quyết định của chủ sở hữu vốn, chưa phải là nguồn vốn kinh doanh của doanh nghiệp, chỉ sau khi được cấp có thẩm quyền quyết định bổ sung vốn điều lệ mới được tính là vốn của doanh nghiệp. Do vậy, Nhà nước với vai trò là một chủ sở hữu vốn tại doanh nghiệp được quyền định đoạt, quyết định điều chuyển giữa các doanh nghiệp tương ứng tỷ lệ phần vốn nhà nước đầu tư trực tiếp tại doanh nghiệp. Đồng thời, để đảm bảo sử dụng hiệu quả

nguồn vốn của Nhà nước cần thiết phải có cơ chế điều chuyển từ doanh nghiệp chưa có nhu cầu sang doanh nghiệp có nhu cầu về vốn.

- Về ý kiến đề nghị nghiên cứu làm rõ nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ trong quản lý vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp để bảo đảm thống nhất với Luật Tổ chức Chính phủ.

Về vấn đề này, Chính phủ xin báo cáo, giải trình như sau:

Tại khoản 6 Điều 8 Luật Tổ chức Chính phủ quy định nhiệm vụ và quyền hạn của Chính phủ trong quản lý và phát triển kinh tế như sau: *"Thực hiện chức năng đại diện chủ sở hữu đối với các tài sản công thuộc sở hữu toàn dân, thực hiện chức năng chủ sở hữu phần vốn của Nhà nước tại doanh nghiệp có vốn nhà nước theo quy định của pháp luật"*. Đồng thời, trong quá trình xây dựng Luật, Chính phủ sẽ giao cơ quan chủ trì soạn thảo báo cáo rõ việc quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ trong quản lý vốn nhà nước đầu tư và chức năng chủ sở hữu phần vốn của nhà nước tại doanh nghiệp trong Luật này để đảm bảo thống nhất với Luật Tổ chức Chính phủ.

### 3. Về Chính sách 2 - Đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp

- Về ý kiến đề nghị nghiên cứu việc đầu tư vốn của Nhà nước vào doanh nghiệp trong trường hợp doanh nghiệp đang hoạt động nhưng đang thua lỗ, cần thiết phải bổ sung vốn để tái cơ cấu nhằm giảm thiểu tổn thất cho Nhà nước và quy định việc Nhà nước đầu tư vốn trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng để đảm bảo an ninh tài chính tiền tệ.

Về vấn đề này, Chính phủ xin báo cáo, giải trình như sau:

Tại trang 32 điểm c2.2 Tờ trình số 79/TTr-BTC của Bộ Tài chính đã báo cáo: *Đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp đúng mục tiêu, đảm bảo đáp ứng được nhu cầu trong quản lý, điều hành vĩ mô của nhà nước; hoạt động hiệu quả, cạnh tranh bình đẳng với các doanh nghiệp trong nước, khu vực và quốc tế. Để đảm bảo phù hợp với chủ trương của Đảng. Như vậy, sẽ không hạn chế việc đầu tư vốn vào các doanh nghiệp đang hoạt động nhưng đang thua lỗ, cần thiết phải bổ sung vốn để tái cơ cấu và đầu tư trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng để đảm bảo an ninh tài chính tiền tệ sẽ được điều hành theo chủ trương của Đảng cũng như điều hành của Chính phủ trong quản lý, điều hành vĩ mô của nhà nước từng thời kỳ cụ thể.*

- Về ý kiến đề nghị nghiên cứu việc cho phép doanh nghiệp nhà nước được giao quản lý tài sản công không tính vào thành phần vốn nhà nước được phép khai thác, kinh doanh các công trình này để khơi thông tối đa nguồn lực tài sản công.

Về vấn đề này, Chính phủ xin báo cáo, giải trình như sau:

Tại trang 43 điểm c4.1 Tờ trình số 79/TTr-BTC của Bộ Tài chính đã đề xuất: *Không thực hiện xác định trong giá trị doanh nghiệp khi chuyển nhượng phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp đối với tài sản là các công trình, dự án kết cấu hạ tầng đang được giao doanh nghiệp quản lý, khai thác do Nhà nước đầu tư*

*tư có ý nghĩa quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh. Các tài sản này được quản lý theo quy định của pháp luật về tài sản công. Tiếp thu ý kiến của cơ quan thẩm tra của Quốc hội, Chính phủ giao cơ quan soạn thảo nghiên cứu, đánh giá kỹ lưỡng để đề xuất phương án, cơ chế quản lý khi giao doanh nghiệp quản lý tài sản công không tính vào thành phần vốn nhà nước trong quá trình xây dựng Luật.*

- Về ý kiến đề nghị xác định quy mô và số lượng ngân hàng có vốn nhà nước để đảm bảo tính cân đối giữa an ninh tài chính và khuyến khích cạnh tranh; lộ trình để giảm tỷ lệ sở hữu cổ phần nhà nước tại các ngân hàng thương mại cổ phần nhà nước bảo đảm phù hợp với cơ chế thị trường và bối cảnh Việt Nam.

Về vấn đề này, Chính phủ xin báo cáo, giải trình như sau:

Như đã báo cáo, giải trình ở phần trên, việc xác định quy mô và số lượng ngân hàng có vốn nhà nước sẽ được điều hành theo chủ trương của Đảng cũng như điều hành của Chính phủ trong quản lý, điều hành vĩ mô của nhà nước từng thời kỳ cụ thể.

#### **4. Về Chính sách 3 - Hoạt động đầu tư của doanh nghiệp**

Có ý kiến đề nghị xem xét phân cấp cho Hội đồng thành viên doanh nghiệp quyết định thực hiện dự án đầu tư theo hướng không phân biệt quy mô vốn dự án, không phải đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư; hạn mức vốn đầu tư để xác định cấp có thẩm quyền quyết định chấp thuận chủ trương áp dụng theo quy định của Luật Đầu tư.

Về vấn đề này, Chính phủ xin báo cáo, giải trình như sau:

Tại trang 35 Tờ trình số 79/TTr-BTC của Bộ Tài chính đã báo cáo và đề xuất: *Việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án của doanh nghiệp có vốn góp chi phối của nhà nước được thực hiện thống nhất theo Luật này với vai trò chủ sở hữu vốn; sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư, doanh nghiệp quyết định đầu tư và triển khai thực hiện hoạt động đầu tư theo quy định pháp luật về đầu tư và các quy định pháp luật có liên quan, chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư và chịu trách nhiệm về hoạt động đầu tư.* Trên cơ sở đó, Chính phủ xác định và quy định phân cấp rõ theo mức vốn đầu tư dự án theo từng cấp quản lý phải phê duyệt chủ trương đầu tư.

#### **5. Về Chính sách 4 - Sắp xếp, cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp**

- Về các ý kiến: (i) Nghiên cứu bổ sung quy định để xử lý trường hợp doanh nghiệp nhà nước bị âm vốn, không thể tiếp tục hoạt động nhưng không thể giải thể, phá sản (ii) Bổ sung quy định đối với trường hợp thoái vốn (chuyển nhượng vốn) của doanh nghiệp có vốn nhà nước đầu tư khác khi doanh nghiệp đó không hoạt động liên quan đến ngành, nghề kinh doanh chính của doanh nghiệp có vốn nhà nước đầu tư trực tiếp (iii) Có quy định phân cấp cho Hội đồng thành viên/Hội đồng quản trị doanh nghiệp tổ chức thực hiện thoái vốn và chịu trách nhiệm (hậu kiểm) đối với trường hợp thoái vốn (chuyển nhượng vốn)

của doanh nghiệp có vốn nhà nước đầu tư khác khi doanh nghiệp đó không hoạt động liên quan đến ngành, nghề kinh doanh chính của doanh nghiệp có vốn nhà nước đầu tư trực tiếp (iv) Nghiên cứu quy định về cơ cấu lại và chuyển nhượng vốn góp tại các doanh nghiệp khác theo hướng Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tái cơ cấu của Tập đoàn kinh tế nhà nước làm căn cứ để cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn phê duyệt chủ trương việc cơ cấu lại, chuyển nhượng vốn góp, cổ phần của doanh nghiệp nhà nước tại doanh nghiệp khác. Trên cơ sở đó, doanh nghiệp nhà nước chủ động thực hiện thủ tục chuyển nhượng theo quy định (v) Bổ sung hình thức chuyển nhượng vốn, thoái vốn trong trường hợp cần thực hiện chuyển nhượng vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp (vi) Bổ sung cơ chế, chính sách ưu đãi, đặc thù áp dụng với doanh nghiệp quốc phòng, an ninh và (vii) Bổ sung quy định về trình tự, thủ tục và những nguyên tắc cơ bản trong việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần.

Về vấn đề này, Chính phủ xin báo cáo, giải trình như sau:

Tại trang 42 điểm c4.1 Tờ trình số 79/TTr-BTC của Bộ Tài chính đã báo cáo và đề xuất: *Quá trình sắp xếp, cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp là quá trình thực hiện thường xuyên, liên tục trên cơ sở các doanh nghiệp đã và đang hoạt động, được thực hiện đồng thời với việc quản lý, đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Trên cơ sở đó, cần quy định mang tính chất nguyên tắc nhằm nâng cao tính hiệu lực, hiệu quả của pháp luật trong quá trình thực hiện sắp xếp, cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp; thể chế hóa cụ thể quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước, cụ thể các hình thức, thẩm quyền, trình tự thủ tục từng hình thức sắp xếp, cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp.* Tiếp thu ý kiến của cơ quan thẩm tra của Quốc hội, Chính phủ giao cơ quan soạn thảo nghiên cứu các ý kiến cụ thể nêu trên trong quá trình xây dựng Luật để bảo đảm tính linh hoạt, kịp thời và phân công rõ, phân cấp mạnh cho doanh nghiệp có vốn nhà nước đầu tư chủ động quyết định.

- Về ý kiến đề nghị tiếp tục rà soát thực trạng hoạt động, tình hình tài chính của các nông, lâm trường quốc doanh trên cả nước, những khó khăn, vướng mắc trong việc sắp xếp nhóm đối tượng này, đồng thời đánh giá kỹ tác động đến ngân sách nhà nước, đảm bảo tính khả thi khi xây dựng chính sách.

Về vấn đề này, Chính phủ xin báo cáo, giải trình như sau:

Tại trang 44 điểm c4.1 Tờ trình số 79/TTr-BTC của Bộ Tài chính đã báo cáo và đề xuất: *Thể chế hóa Kết luận của Bộ Chính trị số 82-KL/TW ngày 29/7/2020 về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết 30-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XI về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp. Do đó, cần quy định doanh nghiệp có vốn nhà nước đầu tư trực tiếp 100% vốn điều lệ là công ty nông, lâm nghiệp khi thực hiện giải thể (không thực hiện theo hình thức phá sản) được ngân sách nhà nước hỗ trợ đảm bảo kinh phí giải quyết các tồn tại tài chính khi mất khả năng thanh toán và chi phí giải thể khi tiến thu bán tài sản không đảm bảo thanh toán. Trên cơ sở đó, trong quá trình xây dựng Luật, Chính phủ giao cơ quan soạn thảo tiếp*

tục đánh giá kỹ tác động đến ngân sách nhà nước, đảm bảo tính khả thi.

## 6. Về Chính sách 5 - Cơ quan, người đại diện chủ sở hữu vốn

Về các ý kiến: (i) Đánh giá thận trọng, đầy đủ về những ưu điểm, khuyết điểm mô hình quản lý doanh nghiệp nhà nước hiện nay (Ủy ban Quản lý vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp, Bộ, cơ quan ngang Bộ); Rà soát, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp cho phù hợp hơn (ii) Tiếp tục rà soát, nghiên cứu quy định tổ chức thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu nhà nước; thẩm quyền, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp; tách bạch chức năng đại diện chủ sở hữu và chức năng quản lý tại các ngân hàng thương mại cổ phần nhà nước (iii) Đề nghị cân nhắc chỉ quy định phê duyệt chiến lược sản xuất kinh doanh, còn kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm do doanh nghiệp quyết định căn cứ theo chiến lược đã cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn phê duyệt.

Về vấn đề này, Chính phủ xin báo cáo, giải trình như sau:

Đối với Ủy ban Quản lý vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp Bộ Chính trị đã có Kết luận tại thông báo số 5863-CV/VPTW ngày 05/01/2023, số 5979-CV/VPTW ngày 31/1/2023 của Văn phòng Trung ương. Theo đó, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp là *cơ quan chuyên trách làm đại diện chủ sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước tại doanh nghiệp*". Đồng thời, tại trang 45 điểm b Tờ trình số 79/TTr-BTC của Bộ Tài chính đã báo cáo và đề xuất: *Phân công rõ, phân cấp mạnh thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước của các cơ quan chuyên trách, cơ quan, tổ chức, cá nhân được giao quyền, nhiệm vụ sở hữu vốn; quyền, trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong thực hiện quyền của chủ sở hữu. Nâng cao trách nhiệm của cơ quan, người đại diện chủ sở hữu vốn trong việc giao kế hoạch sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhằm phát huy tối đa nguồn lực, bảo toàn vốn, phù hợp với thực tiễn hoạt động, dự báo thị trường và quản lý theo mục tiêu đối với doanh nghiệp*. Do vậy, chính sách đề xuất theo hướng Ủy ban Quản lý vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan chuyên trách về quyền của chủ sở hữu nhà nước tại doanh nghiệp; được phân công rõ, phân cấp mạnh thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước. Riêng đối với ý kiến đề xuất theo hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm giao cho doanh nghiệp quyết định, đề nghị cân nhắc kỹ, việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm không những nhằm phát huy tối đa nguồn lực, bảo toàn vốn, phù hợp với thực tiễn hoạt động, dự báo thị trường và quản lý theo mục tiêu đối với doanh nghiệp còn có mục tiêu điều hành kinh tế vĩ mô của nhà nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư của nhà nước còn thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

## 7. Về Chính sách 6 – Quản trị doanh nghiệp

Về đề nghị lưu ý một số vấn đề (i) Quy định việc thành lập Ban kiểm soát và bộ phận kiểm toán nội bộ tại doanh nghiệp theo hướng chức năng kiểm toán nội bộ là của doanh nghiệp và áp dụng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và



các văn bản pháp luật có liên quan (ii) Cần rà soát quy định về đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp theo hướng quy định chặt chẽ, thận trọng, vừa đảm bảo cơ chế khuyến khích các doanh nghiệp dám nghĩ, dám làm, phù hợp với cơ chế thị trường, vừa bảo đảm cơ chế kiểm soát, tăng cường trách nhiệm của các doanh nghiệp nhà nước, người đại diện vốn nhà nước tại doanh nghiệp; đồng thời, cần có cơ chế xác định rõ các yếu tố khách quan, chủ quan (iii) Quy định có tính nguyên tắc tiêu chí đánh giá doanh nghiệp với hai hệ thống đánh giá độc lập, bao gồm: thực hiện nhiệm vụ chính trị và nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước.

Về vấn đề này, Chính phủ xin báo cáo, giải trình như sau:

Tại trang 52 điểm c Tờ trình số 79/TTr-BTC của Bộ Tài chính đã báo cáo và đề xuất: *Theo nguyên tắc Nhà nước không thực hiện quản lý pháp nhân doanh nghiệp, nhà nước là chủ sở hữu phần vốn đầu tư tại doanh nghiệp (quản lý dòng vốn đầu tư), không can thiệp hành chính vào hoạt động quản trị sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, vốn nhà nước sau khi đã đầu tư vào doanh nghiệp được xác định là tài sản/vốn của pháp nhân doanh nghiệp; doanh nghiệp sử dụng vốn theo đúng hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, tách bạch, phân định với chức năng của chủ sở hữu vốn và tại trang 17 điểm a Tờ trình số 79/TTr-BTC của Bộ Tài chính đã báo cáo và đề xuất: Việc giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động theo nguyên tắc thị trường, đánh giá doanh nghiệp theo nguyên tắc dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, đảm bảo thận trọng, khách quan, công khai, minh bạch, đánh giá tổng thể, toàn diện theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền giao và có loại trừ yếu tố khách quan, nhiệm vụ chính trị được giao.*

8. Về một số vấn đề khác và ý kiến cụ thể đề nghị lưu ý, tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện trong quá trình xây dựng Luật, Chính phủ nhất trí giao Bộ Tài chính là cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu kỹ lưỡng, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Quốc hội, các bộ, ngành, cơ quan có liên quan, tổ chức lấy ý kiến rộng rãi, khảo sát thực tiễn bảo đảm tuân thủ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, tính khả thi của Luật sau khi được ban hành<sup>1</sup>./.

<sup>1</sup> Gồm: (1) nâng tỷ lệ trích Quỹ đầu tư phát triển (2) Quy định lĩnh vực quan trọng, then chốt, thiết yếu căn cứ vào tình hình phát triển kinh tế - xã hội từng thời kỳ (3) đánh giá doanh nghiệp với hai hệ thống độc lập trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh (4) chính sách ưu đãi, đặc thù áp dụng với doanh nghiệp quốc phòng, an ninh (5) hình thức Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp thông qua việc giao doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư công (6) điều chuyển một số loại tài sản đã giao cho doanh nghiệp theo hình thức giao vốn nay cần điều chuyển (7) xem xét quy định một chương về đặc thù về doanh nghiệp thực hiện chức năng đầu tư, kinh doanh vốn nhà nước.